

Số: /NQ-HĐND

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát thực hiện kiến nghị, nghị quyết của HĐND,
Thường trực HĐND qua các cuộc giám sát chuyên đề
từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ báo cáo số 136/BC-ĐGS, ngày 09/12/2020 của Đoàn giám sát HĐND huyện về kết quả thực hiện kiến nghị, nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND qua các cuộc giám sát chuyên đề từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp thứ 13.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành Báo cáo kết quả giám sát thực hiện kiến nghị, nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND qua giám sát chuyên đề từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay; với những nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

Việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND được UBND huyện, các đơn vị liên quan, HĐND, UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tính đến thời điểm giám sát có 91/98 kiến nghị của đoàn giám sát được xem xét giải quyết xong, 07 kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, trong đó: Công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức viên chức đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật 100% công chức mới tuyển dụng đã hoàn thành chế độ tập sự và được bổ nhiệm vào ngạch; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, việc bố trí công chức đi đào tạo, bồi dưỡng đã bám sát quy hoạch và yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở; sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong quá trình tuyển dụng công chức được tăng cường; điều động, bố trí công chức kê toán, công an xã đã được thực hiện kịp thời, đúng chủ trương tinh giản biên chế và kiến nghị của HĐND huyện, (100% trường công an các xã đã được bố trí đảm nhiệm công tác khác). Các nhiệm vụ, giải pháp trong quản lý, sử dụng đất đai được triển khai đồng bộ, quyết liệt. UBND huyện đã có văn bản đề nghị các cơ quan chức năng xem xét giao lại phần đất dôi dư sau khi thực hiện nâng cấp quốc lộ 6 về cho huyện quản lý; giải quyết triệt để tranh chấp nguồn nước giữa bản Chiềng Khoang thị trấn Tuần Giáo với bản Cháng xã Quài Tở; đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt cho 13 hộ dân thuộc bản Tân lập xã Quài Tở. Thị trấn Tuần Giáo đã kịp thời xây dựng quy chế quản lý, khai thác sử dụng nghĩa trang nhân dân; quản lý chặt chẽ nguồn thu, kịp thời kiểm tra đánh giá những bất cập hạn chế sau xây dựng để bố trí kinh phí khắc phục (đã hoàn thành việc xây dựng bổ sung hệ thống rãnh thoát nước). Xây dựng dự toán ngân sách được UBND các cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật đảm bảo kinh phí cho hoạt

động của các cơ quan, đơn vị, trong đó có chi cho hoạt động công tác đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư và hoạt động của HĐND theo Nghị quyết 48 của HĐND tỉnh; các giải pháp, biện pháp quản lý thu chi tài chính được tăng cường; các cơ quan chức năng thường xuyên phối hợp kiểm soát chặt chẽ các hoạt động thu, chi, thanh quyết toán ngân sách. Các giải pháp trong thực hiện mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt, đồng bộ, bước đầu đã mang lại những hiệu quả thiết thực, cụ thể: Người dân được quan tâm hỗ trợ về kỹ thuật công nghệ từ các lớp tập huấn chăn nuôi, trồng trọt và đào tạo nghề (giai đoạn 2016 - 2020 đã tổ chức 121 lớp tập huấn kỹ thuật cho trên 4.200 học viên; đào tạo nghề 121 lớp cho 3.882 học viên); tỷ lệ lao động qua đào tạo, người lao động có việc làm ổn định tăng so với các năm trước; năm 2020 toàn huyện đã có 9 xã đạt 15 tiêu chí trở lên, 07 xã đạt từ 10 đến 14 tiêu chí, 02 xã đạt từ 6 đến 9 tiêu chí. Các cấp chính quyền đã kịp thời quán triệt, thực hiện nghiêm túc luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường hướng dẫn cơ sở về nghiệp vụ tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết kịp thời các loại đơn thư của công dân; phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp dân theo quy định. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về các chủ trương chính sách đầu tư trên địa bàn; có nhiều giải pháp phù hợp trong việc giải phóng mặt bằng, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; thanh quyết toán vốn sau đầu tư (tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn giao năm sau cao hơn năm trước). Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng các công trình nước sinh hoạt; bố trí sử dụng hợp lý các nguồn vốn để triển khai xây dựng các công trình nước sinh hoạt trên địa bàn.

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Công tác quản lý, đánh giá công chức ở một số xã chưa thật sự sâu sát chặt chẽ còn công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; giải quyết chế độ hướng dẫn tập sự ở một số xã chưa được quan tâm thực hiện; điều chuyển công chức theo quy định tại nghị định 158 chưa đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

2.2. Việc kiến nghị các cơ quan chức năng phối hợp cung cấp hồ sơ, bản đồ địa chính, hiện trạng đất đai sau nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Điện Biên cho huyện chưa hiệu quả; ý thức chấp hành pháp luật về đất đai ở một số địa bàn chưa nghiêm, tình trạng tranh chấp kéo dài, phức tạp nhất là khu vực có quốc lộ 6 đi qua.

2.3. Quản lý, điều hành ngân sách ở một số xã chưa thật sự chặt chẽ, kịp thời, chuyên nguồn lớn (xã Ta Ma: 809.965.122đ, đơn vị chỉ thực hiện nhiệm vụ chi lương, không thực hiện chi thường xuyên, xã Mường mùn: 696.021.510đ). Một số khoản chi không đảm bảo nguyên tắc bị xuất toán từ năm 2017, nhưng đến nay chưa nộp lại ngân sách theo quy định (xã Mường Khong 78.963.860đ, xã Rạng Đông 59.066.395đ); công khai dự toán, quyết toán hằng năm ở một số xã chưa kịp thời.

2.4. Một số cơ sở còn lúng túng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, còn có tư tưởng trông

chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng và Nhà nước. Huy động nhân dân và các tổ chức trong hệ thống chính trị tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới chưa thật sự sâu rộng, hiệu quả, người dân chưa đồng tình với các chủ trương của nhà nước, đòi đền bù, cản trở thi công các công trình.

2.5. Việc tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo triển khai chưa kịp thời; thực hiện chế độ tiếp công dân của chủ tịch UBND và Thường trực HĐND, đại biểu HĐND ở một số xã chưa được quan tâm thực hiện; địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp công dân chưa đáp ứng yêu cầu; Chế độ, chính sách có liên quan đến người làm công tác tiếp công dân ở một số xã chưa được chi trả kịp thời, đúng quy định; phần lớn các xã, thị trấn chưa ban hành nội quy tiếp công dân theo quy định.

2.6. Triển khai thực hiện một số dự án chậm tiến độ, do vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng, đền bù, gồm: (1) Công trình xây dựng cơ sở hạ tầng khu đầu giá quyền sử dụng đất khối Sơn thủy do người dân không nhận tiền đền bù; (2) Công trình nắn suối và tái định cư thị trấn Tuần Giáo (Giai đoạn 1); (3) Công trình nắn suối và tái định cư TT Tuần Giáo (Giai đoạn 2).

2.7. Ý thức quản lý, sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung chưa tốt, các khối, bản, cụm dân cư chưa xây dựng quy chế quản lý, khai thác công trình sau đầu tư, nhân dân còn chông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động duy tu, bảo dưỡng và khắc phục những sự cố nhỏ dẫn đến công trình xuống cấp không hoạt động được; việc theo dõi, quản một số công trình nước sinh hoạt trong thời gian phải tính khấu hao chưa chặt chẽ, kịp thời; thực hiện chủ trương hỗ trợ nhân dân trong việc xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn có quy mô nhỏ các gia đình chính sách theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm còn khó khăn

2. Nguyên nhân chủ yếu

Đội ngũ công chức thường xuyên biến động, năng lực trình, độ và của một số cán công chức kế toán ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Một số lãnh đạo ở cơ sở chưa nghiên cứu triệt để, sâu sắc các văn bản của cấp trên, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Tuyên truyền phổ biến pháp luật ở một số nơi chưa thật sự hiệu quả, nhận thức của một bộ phận nhân dân chưa đầy đủ; sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc cung cấp hồ sơ, bản đồ địa chính chưa thật sự tích cực; tư tưởng chông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước vẫn còn phổ biến; vai trò tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới của các tổ chức trong hệ thống chính chưa được phát huy.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện đề nghị

1. Đối với UBND huyện

1.1. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

1.2. Tiếp tục có văn bản đề nghị UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải giao lại phần đất dôi dư sau nâng cấp Quốc lộ 6 cho huyện quản lý để có phương án

quản lý sử dụng đất cho các năm tiếp theo. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thu thập hồ sơ, bản đồ địa chính trước và sau khi GPMB dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Tuần Giáo để có cơ sở xác định diện tích đất dôi dư; kịp thời cập nhật hiện trạng sử dụng đất sau khi thực hiện các công trình, dự án.

1.3. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ kế toán, kỹ năng sử dụng phần mềm theo định kỳ hằng năm; xử lý, thu hồi kinh phí bị xuất toán từ những năm trước đối với các xã: Mường Khong và xã Rạng Đông theo đúng quy định.

1.4. Tiếp tục quan tâm bố trí nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ về kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất, tái cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo; phát huy tốt vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị tham gia xây dựng nông thôn mới.

1.5. Chỉ đạo các xã thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các Luật: Tiếp công dân; khiếu nại, tố cáo đến người dân, nhằm hạn chế phát sinh đơn thư; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quy trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không chấp hành pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.6. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan chuyên môn phối hợp tốt công tác giải phóng mặt bằng khi được đầu tư xây dựng các chương trình dự án, hạn chế kinh phí chi giải phóng mặt bằng. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm 03 công trình chậm tiến độ liên quan đến khiếu nại về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và công tác giải phóng mặt bằng.

1.7. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát, thống kê các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn, hằng năm cân đối bố trí kinh phí để sửa chữa, bảo dưỡng đối với các công trình đang sử dụng được; khảo sát, huy động vốn tiếp tục đầu tư xây dựng mới các công trình nước sinh hoạt tập trung tại các xã nơi có nguồn nước ổn định, nâng cao tiêu chí đạt nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2. Đối với HĐND các xã thị trấn

Thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ cùng với Chủ tịch UBND theo quy định, phân công đại biểu HĐND tiếp công dân tại nơi đại biểu ứng cử; tăng cường giám sát việc thực hiện chế độ tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

3.1. Kịp thời cử người hướng dẫn tập sự cho công chức mới được tuyển dụng; đảm bảo quyền lợi, chế độ cho người hướng dẫn tập sự; tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ Tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

3.2. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc việc lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm theo quy định của Luật đất đai. Chấp hành nghiêm túc quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân thị trấn Tuần Giáo, công khai việc thu, chi quỹ hằng năm, có kế hoạch đầu tư xây

dựng các hạng mục chưa hoàn thiện hạn chế sự ảnh hưởng đến người dân xung quanh nghĩa trang (Đối với thị trấn Tuần Giáo).

3.3. Thực hiện đảm bảo quy trình lập dự toán ngân sách Nhà nước theo quy định, xây dựng dự toán chi cho từng lĩnh vực tiết kiệm, đảm bảo đúng tính chất nguồn kinh phí, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng hạn chế chuyển nguồn. Thực hiện nghiêm túc việc công khai NSNN theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3.4. Có giải pháp giữ vững các tiêu chí đã đạt chuẩn, tiếp tục rà soát các tiêu chí chưa đạt xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí còn lại theo lộ trình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức cá nhân chung tay đóng góp xây dựng nông thôn mới.

3.5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các luật tiếp công dân; khiếu nại, tố cáo, nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vượt cấp, phức tạp, kéo dài, thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

3.6. Tiếp tục công tác tuyên truyền về các chương trình dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng; nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của Ban giám sát đầu tư cộng đồng, trong quá trình thi công các chương trình, dự án và sử dụng trong quá trình sử dụng các công trình sau đầu tư.

3.7. Nâng cao ý thức bảo vệ rừng đặc biệt là rừng đầu nguồn, bảo vệ nguồn nước chống sỏi lở, hạn hán, bảo vệ môi trường. Đối với các công trình nước sinh hoạt tập trung còn sử dụng được, vận động nhân dân đóng góp kinh phí để sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành tránh lãng phí, xây dựng quy chế hoạt động thiết thực hiệu quả.

3. Đối với các cơ quan đơn vị liên quan

3.1. Phòng Nội vụ

Tham mưu cho UBND huyện thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng cán bộ công chức công; phối hợp thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc tuyển dụng công chức, viên chức.

3.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Trung tâm quản lý đất đai thu thập hồ sơ, bản đồ địa chính hiện trạng phục vụ công tác giải phóng mặt bằng để làm cơ sở cho công tác khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất dôi dư sau thực hiện dự án nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Tuần Giáo. Tham mưu thực hiện tốt việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; theo dõi biến động về đất đai, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính kịp thời.

3.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý tài chính, lập dự toán thu, chi ngân sách, thẩm tra quyết toán ngân sách xã, Tham mưu xử lý dứt điểm những thiếu sót trong quản lý điều hành ngân sách tại xã Mường Khong, Rạng Đông. Phối hợp với phòng NN&PTNT kịp thời tham mưu cho UBND huyện hoàn thiện thủ tục thanh lý các công trình ngừng hoạt động và không còn giá trị

ra khỏi danh mục theo dõi; đề xuất kế hoạch nâng cấp, sửa chữa các công trình nước sinh hoạt đã bị xuống cấp nhằm đảm bảo ổn định đời sống sinh hoạt cho nhân dân.

3.4. Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

Tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhân dân cùng chung tay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; kịp thời rà soát các tiêu chí của chương trình giai đoạn 2016 - 2020 làm cơ sở đánh giá, xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục rà soát, thống kê các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tham mưu cho UBND huyện đầu tư xây dựng, sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời những công trình hư hỏng nhỏ tránh lãng phí.

3.5. Ban quản lý dự án các công trình

Tích cực tham mưu cho UBND huyện giải quyết dứt điểm 03 công trình chậm tiến độ liên quan đến khiếu nại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và phương án bồi thường giải phóng mặt bằng: (1) Công trình xây dựng cơ sở hạ tầng khu đầu giá quyền sử dụng đất khối Sơn thủy; (2) Công trình nắn suối và tái định cư thị trấn Tuần Giáo (Giai đoạn 1), (3) Công trình nắn suối và tái định cư thị trấn Tuần Giáo (Giai đoạn 2).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND huyện chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các ban của HĐND, các tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt nam huyện và các đoàn thể chính trị xã hội phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện nghị quyết.

4. Đề nghị HĐND các xã, thị trấn giám sát thường xuyên đối với việc thực hiện các kiến nghị trên địa bàn.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tuần Giáo khóa XX, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các đơn vị liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Bình Trọng